

Số: /BC-STP

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Quyết định ban hành Quy định trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp huyện (cũ), Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lập

Kính gửi: Sở Xây dựng

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

Ngày 14 tháng 11 năm 2025, Sở Tư pháp nhận đủ hồ sơ kèm theo Văn bản số 4781/SoXD-QLQH&PTĐT ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Sở Xây dựng về việc thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp huyện (cũ), Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lập. Sau khi nghiên cứu dự thảo và các quy định pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định đối với dự thảo Quyết định nêu trên như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH, PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Sự cần thiết ban hành Quyết định

Thông nhất với sự cần thiết trình bày tại dự thảo Tờ trình.

2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định

Dự thảo Quyết định xác định đối tượng áp dụng, phạm vi điều chỉnh phù hợp Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 và Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn.

II. SỰ PHÙ HỢP CỦA NỘI DUNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH VỚI CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG, CHÍNH SÁCH CỦA NHÀ NƯỚC

Việc ban hành Quyết định nhằm quy định trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp huyện (cũ), Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lập, bảo đảm phù hợp quy định pháp luật,

đồng thời tăng cường tính chủ động, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác quản lý quy hoạch.

III. TÍNH HỢP HIẾN, HỢP PHÁP VÀ THÔNG NHẤT VỚI HỆ THỐNG PHÁP LUẬT CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Qua rà soát hồ sơ dự thảo, Sở Tư pháp chưa phát hiện dự thảo Quyết định có nội dung quy định trái Hiến pháp.

2. Tính thống nhất với hệ thống pháp luật

Khoản 3 Điều 48 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 quy định: *“Đối với quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh mà do Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức lập thì Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch theo trình tự, thủ tục do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định”*.

Điểm c khoản 1 Điều 4 Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn quy định: *“Trách nhiệm tổ chức lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn quy định tại khoản 3 Điều 48 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.”*.

Điểm c khoản 1 Điều 5 Nghị định số 145/2025/NĐ-CP quy định: *“Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện quy định tại khoản 3 Điều 48 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn về tổ chức thẩm định điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.”*.

Và tại điểm c khoản 1 Điều 6 Nghị định số 145/2025/NĐ-CP quy định: *“Thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện về phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn quy định tại khoản 3 Điều 48 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.”*.

Như vậy, theo các nội dung viện dẫn nêu trên, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai chấp thuận chủ trương tại số thứ tự thứ 3 Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành những nội dung được giao tại các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp lần thứ tám ban hành kèm theo Quyết định số 934/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2025; việc Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định trên là phù hợp theo quy định.

IV. SỰ CẦN THIẾT, TÍNH HỢP LÝ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Qua rà soát, dự thảo không đặt ra trình tự, thủ tục hành chính nên Sở Tư pháp không thực hiện xem xét, đánh giá sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính.

V. NGUỒN TÀI CHÍNH, NGUỒN NHÂN LỰC; VIỆC PHÂN CẤP, THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN ĐƯỢC PHÂN CẤP; VIỆC ỨNG DỤNG, THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Nội dung dự thảo đã được đơn vị lấy ý kiến và tổng hợp, tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến chuyên môn của Sở Tài chính (Văn bản số 4529/STC-KTN ngày 07/10/2025), Sở Nội vụ (Văn bản số 04087/SNV-VP ngày 03/10/2025), đến hết thời gian tham gia góp ý Sở Khoa học và Công nghệ không có văn bản tham gia ý kiến. Như vậy, đến nay thành phần hồ sơ dự thảo đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 1 và khoản 2 Điều 49 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

VI. NGÔN NGỮ, THỂ THỨC, KỸ THUẬT TRÌNH BÀY VÀ TRÌNH TỰ, THỦ TỤC SOẠN THẢO VĂN BẢN

1. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày

Căn cứ hướng dẫn tại mẫu số 19 Mục I Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị đơn vị lưu ý các nội dung sau:

1.1. Đối với dự thảo *Quyết định*

a) Về tên gọi của dự thảo

Căn cứ khoản 3 Điều 51 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định “3. *Hội đồng nhân dân, các cơ quan thuộc Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương, thị xã (sau đây gọi chung là cấp huyện) kết thúc hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025*”. Và điểm c khoản 1 Điều 5 Nghị định số 145/2025/NĐ-CP quy định: “*Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện quy định tại khoản 3 Điều 48 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn về tổ chức thẩm định điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.*”.

Do đó, để phù hợp với quy định pháp luật tại thời điểm ban hành, đề nghị đơn vị điều chỉnh tên gọi của dự thảo như sau: “**Quy định trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đối với quy hoạch đô thị và quy hoạch nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lập**”.

b) Phần căn cứ ban hành, đoạn “*Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định*”, đề nghị đơn vị bỏ từ “*tỉnh*”.

c) Tại Điều 1

- Đề nghị trình bày thống nhất với tên của dự thảo.

- Về đối tượng áp dụng: Để thuận lợi hơn cho việc tổ chức triển khai, trên cơ sở nội dung dự thảo xây dựng, đơn vị có thể xác định cụ thể hơn đối tượng áp dụng, gồm: Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan, đơn vị được Ủy ban nhân dân cấp xã giao nhiệm vụ lập quy hoạch đô thị và nông thôn; Sở Xây dựng và các cơ quan, tổ

chức khác có liên quan.

d) Tại Điều 2

- Tên của điều: Đơn vị điều chỉnh gọn như sau “**Nguyên tắc thực hiện**”.
- Bỏ cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện (cũ) cho phù hợp với chủ trương thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp.

đ) Tại Điều 3

Đề nghị xem lại cần thiết trình bày quy định về trình tự, thủ tục điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn, vì nội dung được dẫn chiếu theo khoản 2 Điều 47 Luật số 47/2024/QH15 thì trình tự, thủ tục bao gồm các bước: tổ chức lập quy hoạch đô thị và nông thôn; tổ chức lấy ý kiến; thẩm định, phê duyệt, cập nhật và công bố nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn. Các Điều 4, 5, 6, 7, 8 được quy định cụ thể và được xem là trình tự, thủ tục thực hiện điều chỉnh, do đó để phù hợp, đơn vị cân nhắc không trình bày Điều 3.

e) Điều 4

- Khoản 1: Đơn vị trình bày đầy đủ cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn”.

- Đơn vị cân nhắc tổng hợp khoản 1, khoản 2 thành 1 khoản quy định “Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm:...” theo đó, nội dung của 02 khoản đơn vị bố cục thành các điểm a, b.

- Lưu ý khi viện dẫn Luật, Thông tư tại toàn bộ dự thảo: Đề nghị thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 187/2025/NĐ-CP:

“1. Việc viện dẫn văn bản được thực hiện như sau:

a) Đối với văn bản được viện dẫn là luật, pháp lệnh, khi viện dẫn phải ghi đầy đủ tên văn bản và số, ký hiệu của văn bản; đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau tên văn bản, số, ký hiệu của văn bản cụm từ “được sửa đổi, bổ sung bởi” và tên loại văn bản, số, ký hiệu của văn bản sửa đổi, bổ sung; trường hợp được sửa đổi, bổ sung nhiều lần thì từ lần sửa đổi, bổ sung lần thứ hai trở đi chỉ ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu của văn bản sửa đổi, bổ sung;

Lần viện dẫn tiếp theo, ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu của văn bản; đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau số, ký hiệu của văn bản cụm từ “được sửa đổi, bổ sung bởi” và tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản;

b) Đối với văn bản khác, khi viện dẫn lần đầu phải ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản và tên gọi của văn bản. Đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau tên gọi của văn bản cụm từ “được sửa đổi, bổ sung bởi” và tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản; trường hợp được sửa đổi, bổ sung nhiều lần thì từ lần thứ hai trở đi chỉ ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản.

Lần viện dẫn tiếp theo, ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu của văn bản; đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau số, ký hiệu của văn bản cụm từ “được sửa đổi, bổ sung bởi” và tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản.”.

- Khoản 3: Về thành phần hồ sơ đề nghị đơn vị dẫn chiếu trực tiếp điều, khoản tại Thông tư số 16/2025/TT-BXD để thuận lợi cho việc thực hiện.

g) Tại Điều 5

Khoản 2 dự thảo có quy định nội dung, hình thức, thời gian lấy ý kiến về điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thực hiện theo quy định tại khoản 6, khoản 7 Điều 37 Luật số 47/2024/QH15. Tuy nhiên, tại nội dung đoạn thứ 2 có đề cập đến việc gửi Cơ quan tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn để tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ quy hoạch, đây thuộc nội dung khoản 8 Điều 37 Luật số 47/2024/QH15. Do đó, để đầy đủ hơn đề nghị đơn vị điều chỉnh nội dung đầy đủ hơn theo hướng nội dung, hình thức, thời gian lấy ý kiến về điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thực hiện theo quy định tại khoản 6, khoản 7, khoản 8 Điều 37 Luật số 47/2024/QH15.

h) Tại Điều 9: Để phù hợp đề nghị đơn vị điều chỉnh tên thành **“Hiệu lực thi hành”**.

i) Phần nơi nhận: Bổ sung số lượng bản lưu theo quy định tại điểm c khoản 8 tiểu Mục II Mục 1 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

1.2. Đối với dự thảo Tờ trình

Căn cứ mẫu số 02 phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, đề nghị đơn vị điều chỉnh một số nội dung như sau:

a) Phần tên gọi

- Điều chỉnh cụm từ **“V/v Đề nghị ban hành”** thành **“Dự thảo”**. Và thống nhất với tên của dự thảo Quyết định.

- Đề nghị bỏ đường gạch ngang nét liền bên trên phần kính gửi.

b) Các nội dung trình bày, đề nghị đơn vị rà soát thống nhất với dự thảo Quyết định.

c) Đề nghị đơn vị không trình bày in đậm khoản và tên khoản theo đúng mẫu số 02 phụ lục IV kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

d) Tại đoạn “Trên đây là Tờ trình”, đề nghị trình bày đầy đủ cụm từ “xin kính trình”; thay dấu “./.” bằng dấu “.” ở cuối đoạn.

đ) Đoạn in nghiêng điều chỉnh như sau: *(Xin gửi kèm theo...)*. Về thành phần hồ sơ kèm theo, đề nghị đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.

e) Phần nơi nhận: Đơn vị bổ sung Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để phối hợp thực hiện các thủ tục khi trình hồ sơ dự thảo Quyết định.

2. Thủ tục soạn thảo văn bản

Việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy định trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp huyện (cũ), Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lập được thực hiện theo Quyết định số 934/QĐ-UBND ngày 25/3/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân

tỉnh phê duyệt Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành những nội dung được giao tại các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp lần thứ 8, Sở Xây dựng đã xây dựng dự thảo Quyết định, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh¹ và thực hiện lấy ý kiến, tổng hợp, tiếp thu, giải trình trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và gửi thẩm định theo quy định. Đến nay, việc xây dựng Quyết định đã đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

VII. KẾT LUẬN

Trên cơ sở nội dung thẩm định, Sở Tư pháp kết luận như sau:

1. Dự thảo Quyết định ban hành Quy định trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp huyện (cũ), Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lập phù hợp về thẩm quyền, hồ sơ, trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp. Đối với các ý kiến không tiếp thu phải được giải trình rõ lý do, hoàn thiện dự thảo văn bản, thành phần hồ sơ, thủ tục trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy định trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp huyện (cũ), Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lập, đề nghị Sở Xây dựng nghiên cứu, hoàn chỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
 - TTTĐT Sở;
 - Lưu: VT, XDPBPL.
- (Anh Đào – TB2025)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lý Hậu Hồng Lê

¹ Văn bản số 77-CV/B&PTTH ngày 14/10/2025